**TRƯỜNG THCS LONG BIÊN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II MÔN NGỮ VĂN 8**

 **TỔ: XÃ HỘI NĂM HỌC: 2017 – 2018**

 **TIẾT: 135, 136**

**ĐỀ SỐ 1**

 **Thời gian làm bài: 90 phút**

 **Ngày kiểm tra: 26/4/2018**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM: (2 điểm)**

***Trả lời các câu hỏi sau bằng cách ghi ra giấy kiểm tra chữ cái đứng đầu những phương án đúng:***

***Câu 1. Tác giả văn bản “Hịch tướng sĩ” là?***

A. Lí Công Uẩn. C. Nguyễn Trãi.

B. Trần Quốc Tuấn. D. Nguyễn Ái Quốc.

***Câu 2: Xuất xứ của văn bản “Thuế máu” – Nguyễn Ái Quốc là?***

A. Trích chương 3 “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

B. Trích chương cuối “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

C. Trích chương 1 “Bản án chế độ thực dân Pháp”.

D. Trích từ bản “Tuyên ngôn độc lập” của Bác.

***Câu 3: Văn bản “Thuế máu” – Nguyễn Ái Quốc có những nét đặc sắc nào về nghệ thuật?***

A. Sử dụng nhiều hình ảnh nhân hóa sinh động.

B. Tư liệu phong phú, xác thực, ngòi bút trào phúng sắc sảo.

C. Hình ảnh giàu giá trị biểu cảm, giọng điệu vừa đanh thép vừa mỉa mai, chua chát.

D. Ngôn ngữ giản dị, thể thơ ngắn gọn, hàm súc.

***Câu 4. Câu văn “Các khanh nghĩ thế nào?” (Chiếu dời đô – Lí Công Uẩn) thuộc kiểu câu nào phân loại theo mục đích nói?***

A. Câu trần thuật. C. Câu cảm thán.

B. Câu nghi vấn. D. Câu cầu khiến.

**II. PHẦN TỰ LUẬN (8 điểm).**

**Câu 1 (2 điểm):**

***Cho đoạn thơ sau:***

*“Khi trời trong, gió nhẹ, sớm mai hồng*

 *Dân trai tráng bơi thuyền đi đánh cá*

 *Chiếc thuyền nhẹ hăng như con tuấn mã*

 *Phăng mái chèo mạnh mẽ vượt trường giang”*

 ***(Quê hương – Tế Hanh)***

a. Em hãy nêu nội dung chính của đoạn thơ trên? Nhận xét về hình ảnh người dân chài được thể hiện qua bốn câu thơ vừa trích?

b. Đặt một câu cảm thán, bộc lộ cảm xúc của em trước vẻ đẹp của người dân miền biển trong lao động.

**Câu 2 (1 điểm):** Giải thích lí do lựa chọn trật tự từ trong câu thơ *“Lác đác bên sông chợ mấy nhà”* ***(Qua Đèo Ngang – Bà Huyện Thanh Quan)***

**Câu 3 (5 điểm):** Tình yêu cuộc sống và khao khát tự do cháy bỏng của người chiến sĩ cách mạng trong bài thơ **“*Khi con tu hú”***(Tố Hữu).

**HƯỚNG DẪN CHẤM – BIỂU ĐIỂM (ĐỀ SỐ 1)**

**I. PHẦN TRẮC NGHIỆM (2 điểm):**

Mỗi câu trả lời đúng, đủ đáp án được ***0,5 điểm***

1. B 2. C

3. B, C 4. B

**II. PHẦN TỰ LUẬN (8 điểm)**

**Câu 1 (2 điểm):**

**a.** - Nội dung đoạn thơ: cảnh dân chài ra khơi đánh cá ***(0.5 điểm)***

- Hình ảnh người dân chài: khỏe khoắn, mạnh mẽ, làm chủ biển khơi… ***(0.5 điểm)***

**b.** Học sinh đặt được câu cảm thán dùng để bộc lộ cảm xúc, đúng nội dung đề yêu cầu **(1 điểm)** (Nếu chỉ đạt yêu cầu về hình thức hoặc nội dung thì cho 0.5 điểm)

**Câu 2 (1 điểm):**

- Trật tự từ trong câu:từ láy “lác đác” được đảo lên đầu câu ***(0.5 điểm)***

- Lí do: nhấn mạnh sự thưa thớt, vắng lặng của sự sống con người nơi Đèo Ngang ***(0.5 điểm).***

**Câu 3 (5 điểm):**

**I. YÊU CẦU**

**1. Yêu cầu chung**

- Nội dung: tình yêu cuộc sống và khao khát tự do cháy bỏng của người chiến sĩ qua bài “Khi con tu hú” – Tố Hữu.

- Hình thức:

+ Viết đúng kiểu bài văn nghị luận văn học.

+ Bố cục chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, không mắc lỗi.

+ Tạo lập thành văn bản hoàn chỉnh, đảm bảo cấu trúc ba phần: mở bài – thân bài – kết bài.

**2. Yêu cầu cụ thể:** Học sinh có thể diễn đạt theo nhiều cách khác nhau song cần đảm bảo các nội dung chính sau:

**a. Mở bài:** Giới thiệu vấn đề nghị luận: Tình yêu cuộc sống và khao khát tự do mãnh liệt của người tù cách mạng qua bài thơ “Khi con tu hú” – Tố Hữu.

**b. Thân bài:**

- Giới thiệu khái quát về tác giả, tác phẩm...

- Cảm nhận về tình yêu cuộc sống và khao khát tự do qua khổ 1:

+ Khai thác các tín hiệu nghệ thuật: thơ lục bát, hình ảnh chọn lọc, tính từ, động từ, phép liệt kê...

+ Âm thanh tiếng chim tu hú thức dậy, mở ra một mùa hè rộn rã âm thanh, rực rỡ sắc màu, ngọt ngào hương vị, bầu trời khoáng đạt và tự do...trong cảm nhận của tác giả...

+ Đây là sự cảm nhận mãnh liệt, tinh tế của một tâm hồn trẻ trung, yêu đời nhưng mất tự do, luôn khao khát hướng về cuộc sống bên ngoài...

- Cảm nhận về tình yêu cuộc sống và khao khát tự do của người chiến sĩ qua khổ 2:

+ Khai thác các tín hiệu nghệ thuật: động từ mạnh, thán từ, cách ngắt nhịp bất thường…

+ Tâm trạng bức bối, uất ức khi bị giam cầm trong nhà tù, nung nấu ý chí hành động, vượt ngục, quay trở về với cuộc sống, sự nghiệp cách mạng…

**c. Kết bài:** Đánh giá về giá trị của bài thơ, tư tưởng mà tác giả gửi gắm, liên hệ và nêu tình cảm của bản thân.

**II. BIỂU ĐIỂM.**

***1. Phần mở bài và kết bài:*** **(1 điểm)**

- Mở bài và kết bài đúng, đảm bảo yêu cầu: ***0.5 điểm***

- Mở bài và kết bài đúng, đảm bảo yêu cầu, cách viết có sự sáng tạo: ***1 điểm.***

***2. Phần thân bài:*** **(4 điểm)**

- Điểm 4: Bài viết đúng phương thức biểu đạt; bố cục mạch lạc, lời văn trong sáng, cảm nhận sâu sắc, lập luận chặt chẽ, thuyết phục, cách viết sáng tạo.

- Điểm 3: Đáp ứng cơ bản các yêu cầu trên, phân tích làm rõ được vấn đề, diễn đạt lưu loát, trôi chảy, đôi chỗ cảm nhận còn chưa sâu sắc.

 - Điểm 2: Đạt khoảng ½ yêu cầu trên, phân tích làm rõ được một số nội dung chính nhưng chưa chi tiết, còn mắc nhiều lỗi.

- Điểm 1: Bài làm chỉ đạt một phần nhỏ những yêu cầu nêu trên hoặc chưa đạt yêu cầu; diễn đạt vụng về, lúng túng; chưa nắm vững kĩ năng, phương pháp làm bài; sai quá nhiều lỗi các loại.

- Điểm 0: Bỏ giấy trắng hoặc lạc đề hoàn toàn.

*\* Lưu ý:* Giáo viên mức độ làm bài của học sinh để cho các thang điểm còn lại. Cần trân trọng những ý kiến riêng, cách lí giải sáng tạo của HS. Cho điểm lẻ đến 0.25, 0.5 hoặc 0.75.

***\* Duyệt đề:***

 ***Ban giám hiệu Nhóm trưởng Người ra đề***

***Hoàng Thị Tuyết Dương Hồng Nhung******Lê Thị Hồng Đăng***